Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 09.12.2019 15:42:52 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 454 /BC-UBND	*Tây Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO
Tổng kết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội giai đoạn 2016-2019

Thực hiện Công văn số 4219/LĐTBXH-BHXH, ngày 01/10/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc tổng kết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội giai đoạn 2016-2019, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm, tình hình kinh tế xã hội của địa phương có liên quan đến BHXH

Tây Ninh là tỉnh thuộc miền Đông Nam bộ, phía Tây và Tây Bắc giáp Vương quốc Campuchia, phía Đông giáp tỉnh Bình Dương, Bình Phước, phía Nam giáp TP.Hồ Chí Minh và tỉnh Long An, có diện tích tự nhiên 4041,25 km2, dân số khoảng 1,150 triệu người; dân số trong độ tuổi lao động 690.000 người (chiếm 60% dân số), lao động tham gia hoạt động kinh tế 673.900 người (chiếm 58,60% dân số). Tỉnh có vị trí địa lý thuận lợi, cầu nối giữa TP. Hồ Chí Minh và thủ đô Phnom Pênh Vương quốc Campuchia và là một trong những tỉnh nằm trong vùng trọng điểm kinh tế phía Nam. Đến cuối năm 2018 toàn tỉnh có 5.010 doanh nghiệp được cấp giấy đăng ký kinh doanh, trong đó gồm: 32 doanh nghiệp có vốn nhà nước, 224 doanh nghiệp FDI và 4.754 doanh nghiệp dân doanh. Tổng số lao động làm việc tại các doanh nghiệp, sơ sở sản xuất kinh doanh là 247.233 người chiếm 37% so số người trong tuổi lao động *(trong đó: 3.103 lao động là người nước ngoài*). Hiện có 202.409 người tham gia BHXH và 185.962 người tham gia BHTN.

2. Đánh giá thuận lợi, khó khăn:

* Thuận lợi:

- Qua 4 năm thực hiện Luật bảo hiểm, nhận thức của các cấp về chính sách, pháp luật bảo hiểm xã hội (gọi tắt là BHXH) được nâng lên rõ rệt, trong thực hiện có sự chuyển biến tích cực, sự chủ động trong công tác phối hợp giữa các đơn vị trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân, người lao động tham gia BHXH được thực hiện thường xuyên; công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật BHXH tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được duy trì, góp phần bảo vệ quyền lợi cho người lao động. Việc chi trả lương hưu và giải quyết các chế độ BHXH được thực hiện đúng quy định của pháp luật; Công tác cải cách hành chính, ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin được triển khai thực hiện đồng bộ, qua đó từng bước hiện đại hóa hệ thống quản lý và đơn giản hóa thủ tục, triển khai mạnh mẽ quy trình giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa, hồ sơ qua dịch vụ bưu điện, hồ sơ điện tử, giảm phiền hà cho đơn vị, người tham gia BHXH.

- Các văn bản pháp luật về chính sách BHXH được các cơ quan có thẩm quyền ban hành đầy đủ, nhất là Luật BHXH, Luật An toàn vệ sinh lao động và Luật Việc làm...; các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành và Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành tương đối kịp thời, đã tạo điều kiện thuận lợi cho ngành BHXH, đơn vị sử dụng lao động và người lao động thực hiện tốt chính sách BHXH cho người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Số lượng thủ tục hành chính trong lĩnh vực BHXH đã được cắt giảm mạnh, từ 115 bộ thủ tục xuống còn 28 bộ thủ tục (giảm trên 75%). Tính riêng năm 2017, giảm từ 32 thủ tục xuống còn 28 thủ tục.

- Các phần mềm nghiệp vụ của ngành BHXH ngày càng hoàn thiện đã tạo nhiều thuận lợi trong công tác quản lý và thực hiện các hoạt động nghiệp vụ nhanh chóng, chính xác.

* Khó khăn, vướng mắc

- Đa số doanh nghiệp dân doanh trong tỉnh có quy mô nhỏ và siêu nhỏ, doanh nghiệp FDI thu hút phần lớn là ngành dệt may, da giày, những ngành nghề toàn dùng lao động phổ thông, nhu cầu sử dụng lao động trẻ …; việc Trung ương dự kiến ban hành những chính sách mới (tuổi nghỉ hưu, tăng lương cơ sở, tăng lương tối thiểu vùng,...); nguy cơ mất việc làm của người lao động ngày càng cao do cách mạng công nghệ 4.0; đặc biệt là những quy định mới về thủ tục, điều kiện đóng hưởng BHXH đã ảnh hưởng, tác động rất lớn đến đối tượng tham gia BHXH của tỉnh. Tình hình dư luận của công nhân và người lao động băn khoăn về tính ổn định của chính sách BHXH như giảm chế độ hưởng và tăng thời gian đóng được bắt đầu thực hiện từ năm 2018 làm ảnh hưởng đến công tác Bảo hiểm y tế (BHYT) ở địa phương.

- Vẫn còn tình trạng trốn đóng, nợ đóng, đóng không đầy đủ BHXH cho người lao động, nợ dây dưa kéo dài ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động. Nợ tại các doanh nghiệp phá sản, mất tích, chủ bỏ trốn chưa có phương án xử lý.

- Việc rà soát, phát triển đối tượng tham gia theo dữ liệu Cục thuế cung cấp hiện nay còn gặp khó khăn, hầu hết là các đơn vị, doanh nghiệp chủ yếu quy mô nhỏ, lẻ, hộ gia đình, kinh doanh đa dạng, nhiều ngành nghề, không có trụ sở theo đúng địa chỉ đăng ký kinh doanh; nhiều đơn vị đã chuyển đến địa điểm khác….

- Một số đơn vị được thanh tra, kiểm tra vẫn chưa nghiêm túc trong việc báo cáo theo đề cương cũng như thông báo làm việc của đoàn, chậm cung cấp hồ sơ, tài liệu cho đoàn thanh tra, kiểm tra gây khó khăn cho công tác thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị.

- Phần lớn các đơn vị đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vẫn cố tình không thực hiện hoặc kéo dài thời gian thực hiện.

3. Những vấn đề lớn đặt ra về BHXH trên địa bàn

Do tình hình khó khăn chung của nền kinh tế - xã hội nên các doanh nghiệp cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong khi đó, doanh

nghiệp phải chịu áp lực lớn từ các khoản chi phí lương, BHXH, duy trì sửa chữa máy móc, thiết bị. Đặc biệt trên địa bàn tỉnh đa số các doanh nghiệp FDI sử dụng số lượng lớn lao động phổ thông, với tính chất là ngành gia công nên việc chạy theo đơn hàng để đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động khiến nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính để đóng đủ, đúng hạn tiền BHXH.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT BHXH 2014

1. Công tác chỉ đạo thực hiện

a) Công tác chỉ đạo của Tỉnh ủy

Trên cơ sở Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI); Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, Tỉnh ủy đã ban hành:

- Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 30/01/2013 thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020;

- Công văn số 651-CV/TU, ngày 19/6/2014 thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

- Chương trình hành động số 131-CTr/TU ngày 18/9/2018 thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;

- Hướng dẫn số 127-HD/BTGTU, ngày 19/5/2015 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác tuyên truyền về bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động và bảo hiểm y tế toàn dân.

b) Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp

- Kịp thời chỉ đạo, thực hiện nhiều giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHXH, đổi mới phương thức hoạt động theo hướng phục vụ, kịp thời, đảm bảo quyền lợi người tham gia BHXH, đẩy mạnh cái cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành:

- Quyết định số 1188/QĐ-UBND, ngày 26/6/2013 ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 30/01/2013;

- Quyết định số 2725/QĐ-UBND, ngày 24/12/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện đề án "Thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012-2020" tỉnh Tây Ninh;

- Quyết định số 1428/QĐ-UBND, ngày 25/6/2014 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29/03/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020.

- Quyết định số 124/QĐ-UBND, ngày 19/01/2015 phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật BHYT.

- Kế hoạch số 3266/KH-UBND, ngày 28/12/2018 về việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 131-CTr/TU Ngày 18/9/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW;

c) Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp và các đối tác xã hội khác

Các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường trách nhiệm, xây dựng Quy chế phối hợp với cơ quan BHXH kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành trong việc thực thi Luật Bảo hiểm xã hội, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật BHXH tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

2. Tình hình thực hiện

a) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH

- Tình hình thực hiện: số lượng, nội dung, phương thức, hình thức tuyên truyền, phổ biến, kinh phí

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chế độ về BHXH, BHYT luôn được cấp uỷ, chính quyền các cấp, sở, ban, ngành quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Công tác vận động nhân dân tham gia BHXH, BHYT được quan tâm thường xuyên, chủ động thông tin và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân để có những giải pháp kịp thời, từng bước đưa chính sách, pháp luật BHXH, BHYT đi vào cuộc sống.

Từ năm 2016 đến tháng 9/2019, tổ chức hội nghị, hội thảo được 271 buổi; tập huấn được 79 buổi; đối thoại, tọa đàm trực tiếp được 534 buổi...với nhiều nội dung và hình thức đa dạng phong phú như : cấp phát tờ rơi, tuyên truyền trên hệ thống lao phát thanh từ huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn... với hơn 100.000 lượt người tham dự, tổng kinh phí trên 8.046 triệu đồng.

Nhờ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú đã giúp người sử dụng lao động và người lao động, các nhóm đối tượng liên quan hiểu được đầy đủ hơn về trách nhiệm trong việc tuân thủ pháp luật về thực hiện chế độ BHXH cho người lao động; hạn chế tối đa tình trạng cố tình trốn đóng, nợ đọng tiền BHXH ; nhận thức của nhân dân, người sử dụng lao động và người lao động về quyền lợi, trách nhiệm tham gia BHXH đã thay đổi căn bản, người lao động thấy rõ trách nhiệm và đòi hỏi người sử dụng lao động phải thực hiện chính sách để tự bảo vệ quyền lợi của mình, nhân dân đã tích cực tham gia BHXH mang lợi ích cho mình, cho gia đình và chia sẻ với cộng đồng ngày một tốt hơn.

- Đánh giá hiệu quả, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

Công tác tuyên truyền chính sách BHXH được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; được các cấp, các ngành tại địa phương ngày càng quan tâm và có sự phối hợp tốt hơn với cơ quan BHXH. Các hình thức tuyên truyền phong phú, nội dung tuyên truyền dễ hiểu, dễ nhớ, phù hợp với từng nhóm đối tượng tuyên truyền; tập trung nhiều hơn vào nội dung người dân quan tâm, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHTN; chú trọng các hình thức truyền thông trực tiếp (tư vấn, đối thoại, tọa đàm…) tại cơ sở; gắn công tác tuyên truyền với phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN, nhất là BHXH tự nguyện, qua đó đã giúp cho đối tượng hiểu rõ hơn về vị trí, vai trò, ý nghĩa nhân văn của chính sách BHXH. Đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền tại BHXH tỉnh và BHXH cấp huyện ngày càng được củng cố; nhân viên đại lý thu Bưu điện, xã, phường, thị trấn ngày càng được nâng cao về trình độ nghiệp vụ để thực hiện tốt hơn công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH, BHYT. Công tác phối hợp với các cơ quan báo, đài cũng đạt nhiều kết quả tích cực.

- Giải pháp

+ Tiếp tục phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện thông qua hình thức hội nghị tuyên truyền vận động; đặc biệt là phát triển BHXH tự nguyện đối với lao động mới nghỉ việc.

+ Tăng cường quan tâm phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện bằng việc mở rộng đại lý; cần đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền phù hợp để thu hút người lao động tham gia BHXH tự nguyện.

+ Tăng cường hướng dẫn, tập huấn chính sách BHXH tự nguyện cho nhân viên để phối hợp trong việc tuyên truyền, tư vấn cho người dân.

+ Về công tác thông tin, tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT: tập trung thông tin, chuyển tải được vai trò, ý nghĩa của chính sách BHXH đối với đời sống của nhân dân, tính chia sẻ cộng đồng và những lợi ích cụ thể của chính sách BHXH, BHYT; những thay đổi trong thực hiện chính sách BHXH qua từng thời kỳ để người dân hiểu, nắm rõ quyền lợi và tích cực tham gia.

+ Đổi mới các hình thức tuyên truyền. Trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền miệng; đưa ra các hình thức tuyên truyền trực quan với những khẩu hiệu sinh động; cập nhật liên tục các kỹ năng tuyên truyền cho đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin, tuyên truyền và đội ngũ báo cáo viên cơ sở; chú trọng tuyên truyền đối với các nhóm đối tượng đặc thù như: nhóm hộ cận nghèo, chủ các doanh nghiệp và nhóm đối tượng học sinh, sinh sinh viên, người lao động, chủ sử dụng lao động……

+ Tiếp tục phối hợp với Đài phát thanh truyền hình Tây Ninh thực hiện các chuyên mục BHXH phát trên kênh TTV11 và chuyên mục phát thanh trên sóng FM Đài phát thanh Tây Ninh, phối hợp Báo Tây Ninh thực hiện phụ trương BHXH và chuyên trang đăng trên Báo Tây Ninh; tuyên truyền trực quan và các ấn phẩm tuyên truyền khác….từ đó, nâng cao nhận thức của người dân; người dân thấy được lợi ích thiết thực khi tham gia BHXH, BHYT.

+ Tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP ngày 15-8-2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật Hình sự, gồm Điều 214 về tội gian lận BHXH, BHTN, Điều 215 về tội gian lận BHYT và Điều 216 về tội trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN cho NLĐ.

b) Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH

- Công tác xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH hằng năm:Dự kiến số đối tượng tham gia BHXH căn cứ vào dân số, số lao động trên địa bàn, số lao động và dân số đã tham gia BHXH và khả năng phát triển đối tượng tham gia. Phấn đấu hoàn thành với kết quả cao nhất về mở rộng đối tượng tham gia BHXH theo Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 131-CTr/TU ngày 18/9/2018 của Tỉnh ủy về việc thực hiện NQ số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của BCH Trung ương; Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 26/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ vào kết quả thực hiện năm trước và tốc độ tăng bình quân của 3 năm trước, dự kiến đối tượng tham gia BHXH năm thực hiện không thấp hơn 3,5% so với năm trước liền kề.

- Công tác quản lý đối tượng trên địa bàn:

+ Năm 2016, số lượng đơn vị là 2.305 đơn vị, với 191.852 người tham gia BHXH, chiếm 29,45% lực lượng lao động (LLLĐ) trong độ tuổi; tăng 8,78% so với năm 2015. Trong đó: BHXH bắt buộc là 189.843 người; BHXH tự nguyện là 2.009 người.

+ Năm 2017: số lượng đơn vị là 2.376 đơn vị, với 196.086 người tham gia BHXH, chiếm 29,78% lực lượng lao động toàn tỉnh tăng 2,21% so với năm 2016. Trong đó: BHXH bắt buộc là 194.285 người, BHXH tự nguyện 1.801 người; giảm 208 người, đạt 94% so với chỉ tiêu được giao.

+ Năm 2018: số lượng đơn vị là 2.564 đơn vị, với 202.409 người tham gia BHXH, chiếm 30,74% LLLĐ trong độ tuổi; tăng 3,22% so với năm 2017. Trong đó: BHXH bắt buộc là 200.562 người; BHXH tự nguyện là 1.847 người.

+ Ước thực hiện năm 2019: số lượng đơn vị là 2.861 đơn vị, với 219.108 người tham gia BHXH, ước chiếm 33,28% LLLĐ trong độ tuổi, ước tăng 8,25% so với 2018. Trong đó: BHXH bắt buộc là 213.807 người; BHXH tự nguyện là 3.819 người.

- Đánh giá tình hình thực hiện:

+ Việc thực hiện đối với một số nhóm đối tượng được mới được bổ sung theo quy định của Luật BHXH năm 2014 (người lao động có hợp đồng LĐ 1-3 tháng; người hoạt động không chuyên trách cấp xã; người VN đi làm ở nước ngoài; người lao động là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam)

+ Người lao động có hợp đồng lao động từ 1-3 tháng , theo quy định tại Điều 2 và Điều 124 Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13, người lao động có hợp đồng lao động từ đủ 1 tháng đến dưới 3 tháng bắt buộc phải tham gia bảo hiểm xã hội kể từ ngày

1-1-2018. Tuy nhiên, đến nay nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp vẫn chưa thực hiện đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội đối với số lao động này.

+ Người hoạt động KCT cấp xã đến 30/9/2019 có 2.109 người tham gia BHXH. Theo quy định của Luật BHXH năm 2014, từ ngày 1/1/2016, nhóm đối tượng này thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, mức đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất bằng 22% mức lương cơ sở (người hoạt động không chuyên trách đóng 8% và UBND xã được NSNN cấp đóng 14%). Đến nay, toàn tỉnh đã có 95/95 xã, phường, thị trấn đã thực hiện quy định này.

+ Người nước ngoài tham gia BHXH 300 người, đa số các doanh nghiệp có lao động là người nước ngoài đều tham gia đầy đủ.

- Công tác giải quyết chi trả các chế độ cho người tham gia BHXH, BHTN: Thực hiện công tác giải quyết các chế độ hưu trí, tử tuất, TNLĐ, BHTN và thẩm định, xét duyệt các chế độ ngắn hạn cho người lao động được giải quyết kịp thời, đúng quy định. Về công tác quản lý đối tượng hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH thực hiện tốt, tăng giảm kịp thời, đảm bảo theo quy định. Quyền lợi của người lao động hưởng chế độ BHXH được tăng lên, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người lao động, cụ thể: về mức hưởng trợ cấp ốm đau một ngày được tính bằng mức trợ cấp ốm đau theo tháng chia cho 24 ngày (trước đây chia cho 26 ngày); mức hưởng dưỡng sức PHSK sau ốm đau 1 ngày bằng 30% mức lương cơ sở (trước đây bằng 25% nghỉ tại gia đình); bổ sung chế độ thai sản đối với lao động nam; chế độ thai sản của lao động nữ mang thai hộ và người mẹ nhờ mang thai hộ, quy định cho phép thân nhân được lựa chọn hưởng chế độ tuất một lần.

+ Về quy trình thủ tục hồ sơ: Nhìn chung, việc quy trình thủ tục hồ sơ, trách nhiệm và thời gian giải quyết các chế độ BHXH, BHTN được quy định cụ thể đã tạo ra sự thống nhất trong tổ chức thực hiện, tạo thuận lợi trong việc giải quyết các chế độ BHXH, BHTN. Các quy định về trình tự, quy trình giải quyết chế độ BHXH từng bước được hoàn thiện theo hướng đơn giản, quy trình giải quyết hưởng được rút ngắn, thủ tục hồ sơ đơn giản, phù hợp, thuận tiện cho người lao động và người sử dụng lao động.

+ Vấn đề trục lợi hưởng các chế độ BHXH: Do thủ tục hồ sơ hưởng các chế độ BHXH được đơn giản hóa, quyền lợi được tăng lên, nên dễ xảy ra tình trạng trục lợi hưởng các chế độ BHXH như làm giả chứng từ để hưởng chế độ ốm đau...; để hạn chế tình trạng trục lợi, biện pháp nhằm hạn chế việc trục lợi là tăng cường thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm nhằm kịp thời phát hiện sai phạm.

+ Tình trạng hưởng BHXH một lần đang có chiều hướng gia tăng; các giải pháp đã thực hiện nhằm hạn chế tình trạng hưởng BHXH 1 lần, các sở, ngành đang đánh giá để đề ra giải pháp phù hợp trong thời gian tới.

+ Tỷ lệ người cao tuổi (60 trở lên đối với nam, 55 trở lên đối với nữ) được hưởng lương hưu: Từ năm 2016 đến 30/9/2019 là 3.235 người, trong đó nam: 835/1.392 người chiếm 60%; nữ 1.314/1.843 người chiếm 71%

- Công tác chi trả các chế độ BHXH: Việc giải quyết, chi trả chế độ chính sách BHXH, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động đảm bảo kịp thời, đầy đủ với quy

trình thủ tục công khai, minh bạch: Năm 2016: số đối tượng quản lý là 11.496, tổng số tiền chi các chế độ BHXH là 1.160 tỷ đồng; Năm 2017: số đối tượng quản lý là 12.454, tổng số tiền chi các chế độ BHXH là 1.405,3 tỷ đồng; Năm 2018: số đối tượng quản lý là 13.174, tổng số tiền chi các chế độ BHXH là 1.652,81 tỷ đồng; Ước năm 2019, số đối tượng quản lý là 14.318, ước thực hiện chi trả các chế độ BHXH với số tiền 2.039 tỷ đồng.

- Việc phối hợp giải quyết chi trả qua tổ chức dịch vụ công (Cơ quan Bưu điện) cho người tham gia BHXH, BHTN

+ Công tác phối hợp tổ chức chi trả BHXH, BHTN với cơ quan Bưu điện được thực hiện tốt, tạo thuận lợi tối đa cho người hưởng: BHXH tỉnh, huyện, thành phố thường xuyên đã cử cán bộ cùng với nhân viên Bưu Điện đến các điểm chi trả, để hướng dẫn, tư vấn và giải thích những ý kiến thắc mắc của người hưởng trong những ngày đầu chi trả; luôn có mặt ở các điểm chi trả có số lượng đối tượng đông để giải thích và tuyên truyền kịp thời về chủ trương chi trả BHXH qua hệ thống Bưu điện. Các đại điện chi trả BHXH có tinh thần hợp tác rất tốt với đơn vị, giúp tổ chi trả của Bưu điện nhận diện người thụ hưởng và cung cấp số điện thoại để tổ chi trả gọi điện nhắc nhở, mời đối tượng đến nhận đúng thời gian và địa điểm đã thông báo. Bưu điện phối hợp với BHXH các huyện đi khảo sát địa chỉ nơi ở của người hưởng chế độ BHXH, qua đó quản lý chặt chẽ tăng, giảm người hưởng. Các biện pháp quản lý người hưởng Bưu điện thực hiện: Rút kinh nghiệm trong công tác quản lý người hưởng chế độ BHXH, Bưu điện cho khảo sát địa chỉ nơi ở, lưu lại số điện thoại bàn, di động người hưởng hoặc thân nhân người hưởng để tiện cho công việc liên hệ, giao dịch. Đặc biệt cơ quan Bưu điện đã ký biên bản thỏa thuận với Phòng Lao động - thương binh và xã hội, UBND các xã (Ban Tư pháp) trong tỉnh để cung cấp thông tin về tăng giảm các đối tượng hưởng BHXH (trả phí cung cấp thông tin), việc báo cắt giảm chậm thường rơi vào trường hợp đối tượng hưởng tuất. Cơ quan BHXH cử nhân viên giám sát công tác chi trả của Bưu điện đảm bảo đúng lịch chi trả vào ngày 5 hàng tháng (kể cả ngày thứ bảy), nếu rơi vào ngày chủ nhật thì chuyển sang chi trả ngày thứ hai, luôn chi trả đúng người, đúng số tiền, theo quy trình, quy định của cơ quan BHXH. Tỷ lệ sai sót trong tổ chức chi trả không nhiều, số tiền cơ quan Bưu điện chi sai năm 2017-2018 là 466 triệu đồng (chủ yếu là thu hồi trợ cấp thất nghiệp), đã thu hồi 466 triệu đồng, đã nộp cho cơ quan BHXH.

- Việc chi trả các chế độ BHXH không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng: Hiện nay nhằm thực hiện chủ trương hạn chế giao dịch tiền mặt, cơ quan BHXH cùng cơ quan Bưu điện đã phối hợp chủ động khai thác đầy đủ thông tin tài khoản ATM của đối tượng để đẩy mạnh việc chi trả qua ATM. Việc chi trả qua ATM đảm bảo tính chính xác cao trong quá trình chi trả; chi đúng người, đúng số tiền, giảm tỷ lệ sai sót so với chi tiền mặt, tạo thuận lợi, tiết kiệm thời gian cho đối tượng hưởng BHXH, cụ thể đối tượng không cần phải đến và chờ đợi tại các điểm chi trả.

Việc xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm để đạt mục tiêu theo Quyết định số 241/QĐ-TTg và Nghị quyết số 02/NQ-CP trên địa bàn tỉnh, BHXH tỉnh Tây Ninh phối hợp với Bưu điện Tây Ninh phấn đấu chi trả các chế độ BHXH, TCTN hàng tháng cho

người hưởng qua tài khoản ATM tại địa bàn tỉnh Tây Ninh các năm như sau: 2019 đạt 35%; năm 2020 đạt 45%; năm 2021 đạt 50%.

- Kết quả, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

+ Kết quả: Mở rộng được đối tượng tham gia BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện, đảm bảo sự bình đẳng trong tham gia và thụ hưởng BHXH của người lao động ở các thành phần kinh tế. BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện ngày càng tăng

+ Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân: Mặc dù công tác giải quyết các chế độ BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh được thực hiện tốt, các chế độ cho người lao động được giải quyết đúng theo quy trình, quy định của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng lạm dụng quỹ BHXH, BHTN của một số DN và người lao động trên địa bàn tỉnh do không đủ nhân lực để tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra hậu kiểm.

- Giải pháp: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHXH, BHTN tới các đơn vị sử dụng lao động, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh.Tăng cường kiểm tra việc chấp hành thực hiện các quy định của Pháp luật về BHXH,BHTN của các cơ quan, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với hành vi trốn đóng, chậm đóng BHXH,BHTN ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động.

c) Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về BHXH

- Công tác thanh tra, kiểm tra của ngành LĐTBXH: Thực hiện các quy định của ngành, bên cạnh việc tập trung đồng bộ các giải pháp nhằm tăng cường công tác thu, tăng diện bao phủ BHXH. Hàng năm, UBND tỉnh thành lập Đoàn kiểm tra Liên ngành pháp luật lao động đã tổ chức kiểm tra các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh. Qua quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra nhận thấy các doanh nghiệp được kiểm tra đã thực hiện tương đối tốt các quy định về hợp đồng lao động, tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN. Việc trả lương cho người lao động đảm bảo đúng quy định, không để xảy ra tình trạng nợ lương, nợ thưởng của người lao động.

- Công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành đóng BHXH của cơ quan BHXH:Từ năm 2016 đến năm 2019, Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Tây Ninh đã tổ chức thanh tra, kiểm tra, phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành tổng cộng 965 đơn vị (trong đó, thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (BHXH, BHTN, BHYT) là 155 đơn vị; kiểm tra đơn vị sử dụng lao động là 298 đơn vị; kiểm tra đại lý thu bảo hiểm y tế (BHYT), đại diện chi trả chế độ BHXH là 134 đơn vị; nội bộ ngành BHXH huyện, thành phố là 13 đơn vị; kiểm tra cơ sở khám chữa bệnh là 29 đơn vị).

Qua thanh tra, kiểm tra, BHXH tỉnh đã phát hiện và đề nghị: Truy đóng BHXH, BHTN, BHYT do chưa đóng, đóng thiếu thời gian của 1.018 lao động với số tiền 3.813.994.143 đồng. Truy đóng BHXH, BHTN, BHYT do đóng thiếu mức lương quy định của 1.785 lao động, số tiền 780.344.307 đồng. Thu hồi chi sai chế độ BHXH ngắn hạn của 1.303 trường hợp với số tiền 634.872.077 đồng. Lập Biên bản vi phạm hành chính (VPHC) và ra Quyết định xử phạt VPHC về lĩnh vực BHXH, BHYT đối với 28

đơn vị (trong đó Quyết định xử phạt bằng hình thức cảnh cáo 09 đơn vị) với tổng số tiền phạt là 713.752.337 đồng. Số tiền xử phạt VPHC đã thu là 19.587.574 đồng, số tiền còn nợ chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT là 9.803.990.863 đồng. Các đơn vị có số tiền nợ dây dưa, kéo dài. BHXH tỉnh Tây Ninh đã ban hành văn bản đôn đốc nhắc nhở theo quy định, tuy nhiên đơn vị vẫn không thực hiện Quyết định xử phạt VPHC, đây là tình hình khó khăn đối với cơ quan BHXH tỉnh. BHXH tỉnh chuyển hồ sơ 09 đơn vị sang phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế buôn lậu Công an tỉnh Tây Ninh đến nay vẫn đang trong quá trình điều tra, nghiên cứu, xử lý.

- Công tác khởi kiện, khởi tố trong lĩnh vực BHXH: BHXH tỉnh chuyển hồ sơ 09 đơn vị sang phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế buôn lậu Công an tỉnh Tây Ninh đến nay đang trong quá trình điều tra, xử lý.

- Kết quả, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân

+ Trong thời gian qua, đa số các đơn vị được thanh tra, kiểm tra đã nghiêm túc thực hiện kiến nghị theo kết luận thanh tra, kiểm tra. Tuy nhiên, còn tồn tại một số đơn vị vẫn chưa nghiêm túc trong việc báo cáo theo đề cương cũng như thông báo làm việc của đoàn, chậm cung cấp hồ sơ, tài liệu cho đoàn thanh tra, kiểm tra gây khó khăn cho công tác thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị.

+ Việc truy thu BHXH, BHTN, BHYT của một số đơn vị không thực hiện đúng kết luận thanh tra, kiểm tra như: lao động nghỉ việc, thời gian tham gia BHXH không đúng kết luận thanh tra, kiểm tra (truy thu từ tháng 1, 2 nhưng đơn vị tham gia cho người lao động từ tháng 9, tháng 11…).

+ Số tiền nợ BHXH, BHTN, BHYT tại các đơn vị sử dụng lao động có số lao động nhỏ, số tháng nợ lớn do tình hình hoạt động, sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ gặp nhiều khó khăn, và việc không nắm rõ các quy định về BHXH, BHTN, BHYT dẫn đến việc khắc phục số tiền nợ BHXH, BHTN, BHYT còn chậm, hoặc không khắc phục sau kết luận thanh tra, kiểm tra. Bên cạnh đó là các đơn vị sử dụng lao động điều chỉnh giảm toàn bộ số lao động, giải thể, phá sản hoặc ngừng hoạt động, nên việc thực hiện Kết luận thanh tra, kiểm tra gặp nhiều khó khăn.

+ Việc thực hiện cưỡng chế theo Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định về cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt VPHC thì lại không quy định phải ban hành Quyết định cưỡng chế xử phạt VPHC mà quy định trực tiếp Quyết định cưỡng chế từng biện pháp (như khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập; khấu trừ tiền từ tài khoản đối với cá nhân, tổ chức vi phạm) theo khoản 2, Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính khi thực hiện Nghị định này. Vì vậy, cơ quan BHXH không triển khai thực hiện được.

- Giải pháp:

+ Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra kiểm tra, thực hiện thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT; kiểm tra đơn vị sử dụng lao động, cơ sở KCB BHYT, đại lý thu BHYT, đại diện chi trả chế độ BHXH và kiểm tra nội bộ ngành

đạt kế hoạch BHXHVN giao; phối hợp thanh tra, kiểm tra với các sở, ban, ngành liên quan.

+ Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, công tác thanh tra chuyên ngành đóng BHXH, BHTN, BHYT; chủ động công bố danh sách các doanh nghiệp nợ trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Thực hiện chuyển hồ sơ các đơn vị không thực hiện Quyết định thanh tra đến cơ quan công an, kiến nghị điều tra, khởi tố theo quy định của Bộ luật Hình sự.

+ Tiếp tục phối hợp với Công an tỉnh xử lý hồ sơ của 09 đơn vị nợ theo quy định của Bộ luật Hình sự.

+ Tăng cường nhân lực, thanh tra chuyên ngành đột xuất đối với các đơn vị nợ, đơn vị chưa tham gia BHXH, đơn vị tham gia BHXH chưa đủ số lao động, phải xử phạt vi phạm hành chính.

+ Tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP ngày 15-8-2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật Hình sự, gồm Điều 214 về tội gian lận BHXH, BHTN, Điều 215 về tội gian lận BHYT và Điều 216 về tội trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN cho NLĐ.

d) Giải quyết khiếu nại và tố cáo về BHXH

- Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo về BHXH: Từ năm 2016 - 2019, BHXH tỉnh Tây Ninh đã tiếp nhận và giải quyết đối với 52 đơn thư (trong đó 04 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo và 47 đơn kiến nghị, phản ánh), tiếp công dân 10 lượt với số người là 19. Tất cả các đơn thư đã được BHXH tỉnh Tây Ninh trả lời, giải quyết thỏa đáng, không có đơn thư tồn đọng, không có tình trạng khiếu nại, phản ánh vượt cấp hoặc kéo dài và chuyển 04 đơn đến cơ quan có thẩm quyền. Nội dung những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại của công dân chủ yếu về quá trình thời gian đóng BHXH, BHTN, quyền lợi hưởng BHYT khi khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh và ngoài tỉnh, giải quyết các chế độ BHXH như chế độ thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe, hưu trí, tử tuất…Tiếp nhận đơn thư chủ yếu phản ánh về việc đơn vị sử dụng lao động không trả sổ BHXH cho người lao động để được hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp; cộng nối thời gian công tác hưởng chế độ BHXH; mượn hồ sơ để đi làm. Đa số người lao động phản ánh chưa đúng sự thật. Qua làm việc trực tiếp tại trụ sở BHXH tỉnh, người lao động đã hiểu rõ và rút lại đơn thư.

- Kết quả, hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân: Tất cả các đơn thư đã được BHXH tỉnh Tây Ninh trả lời, giải quyết thỏa đáng, không có đơn thư tồn đọng, không có tình trạng khiếu nại, phản ánh vượt cấp hoặc kéo dài và chuyển 04 đơn đến cơ quan có thẩm quyền.

- Giải pháp

+ Để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, BHXH tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu lực Chỉ thị số

35-CT/TW, ngày 26/5/2014, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ngành để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật; phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của dân; xử lý, giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của dân từ khi mới phát sinh tại cơ sở, không để vượt cấp đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng trình tự, thủ tục, đúng phạm vi thẩm quyền; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Người đứng đầu cơ quan trong việc trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân.

+ Đối với những vấn đề còn vướng mắc về chính sách, liên quan đến trách nhiệm giải quyết của nhiều cơ quan, đơn vị mà chưa thống nhất trong việc áp dụng pháp luật, BHXH tỉnh sẽ tích cực chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền tại địa phương, tham mưu đề xuất phương án giải quyết để UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết dứt điểm vụ việc, tuyệt đối không áp đạt, giải quyết theo ý chí chủ quan, gây tâm lý bức xúc cho người dân;

+ Trường hợp có vướng mắc phải kịp thời báo cáo BHXH Việt Nam để xin ý kiến, chỉ đạo, hướng dẫn, không để vụ việc diễn biến phức tạp, kéo dài ảnh hưởng đến an ninh, chính trị tại địa phương và uy tín của ngành.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Quốc hội

Bổ sung thêm nhóm đối tượng tham gia BHXH là các nhóm đối tượng (hộ kinh doanh cá thể, tiểu thương...) không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, nhưng trên thực tế đây là nhóm có thu nhập cơ bản và ổn định nên cần được xem xét, bổ sung tham gia BHXH bắt buộc, nhằm tăng nhanh diện bao phủ BHXH theo tinh thần Nghị quyết 28-NQ/TW. Bên cạnh đó, dù những người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, song Khoản 1, Điều 85 của Luật BHXH quy định đối tượng này chỉ được tham gia đóng BHXH đối với quỹ hưu trí và tử tuất, chứ không được hưởng chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp nên bị thiệt thòi trong việc hưởng thụ chính sách. Vì vậy, đề nghị Quốc hội xem xét cho đối tượng này được tham gia đóng BHXH như đối tượng BHXH bắt buộc khác. Đồng thời, xem xét bổ sung quyền lợi cho người tham gia BHXH tự nguyện nhằm mở rộng diện bao phủ theo nguyên tắc có đóng, có hưởng.

2. Đối với Chính phủ:

Chính phủ ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật BHXH và các luật chuyên ngành có liên quan như: Chính sách xử lý tiền nợ BHXH, BHYT tồn đọng kéo dài của các DN đã ngừng hoạt động, giải thể, phá sản hoặc có chủ SDLĐ bỏ trốn theo quy định tại Khoản 7, Điều 10 Luật BHXH 2014. Đồng thời, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 14 Nghị định 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ theo hướng nâng mức hỗ trợ của Nhà nước đóng cho người tham gia BHXH tự

nguyện từ nguồn ngân sách địa phương cao hơn mức hỗ trợ hiện nay, để khuyến khích và tạo điều kiện cho người dân tham gia BHXH, góp phần thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

3. Đối với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội: Nghiên cứu trình Chính phủ phương án xử lý nợ tại các doanh nghiệp phá sản, mất tích, chủ bỏ trốn.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội giai đoạn 2016-2019 của trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Bộ LĐTBXH;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- CVP, PCVP Nhung;
- Lưu: VT. VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh. Tuấn

5

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

